

Số: 183/BC-UBND

Bình Phước, ngày 2 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Về việc thẩm tra của Ban kinh tế-Ngân sách đối với
Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm,
dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Báo cáo số 35/BC-HDND-KTNS ngày
20/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc báo cáo thẩm tra các dự thảo
Nghị quyết trình kỳ họp thứ 6 (giữa năm 2022), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X;

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình một số nội dung, cụ thể
như sau:

**1. Giải trình cơ sở, căn cứ pháp lý được quy định tại Nghị định
60/2021/NĐ-CP để xây dựng danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách
trên địa bàn tỉnh.**

1.1. Tại khoản 3, Điều 3 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì Dịch vụ
công sử dụng ngân sách Nhà nước được giải thích như sau:

“Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước” là dịch vụ sự
nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của
một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được
Nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

1.2. Tại điểm a, khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định về danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước:

“2. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

*a) Các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội và các dịch vụ thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các lĩnh vực **quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.**”*

1.3. Tại điểm b, khoản 3, Điều 4 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định về thẩm quyền ban hành sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước :

“b) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.”

2. Giải trình một số nội dung cụ thể tại Báo cáo thẩm tra:

2.1. Đối với Phụ lục 1. Danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Đề nghị cho biết căn cứ pháp lý và sự cần thiết xây dựng nội dung quy định tại số thứ tự số 3 của phụ lục. Vì theo danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 186/QĐ-TTg ngày 10/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ không quy định các nội dung này.

Giải trình:

Về căn cứ pháp lý: Theo quy định tại điểm 6, mục I, Phụ lục I của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP có quy định “Dịch vụ khác”.

Hiện nay theo quy định tại Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Theo Nghị quyết có quy định các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo kinh phí thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần kinh phí thường xuyên phải nộp kinh phí đào tạo theo quy định. Do vậy, việc ban hành danh mục này làm cơ sở để các đơn vị sự nghiệp có cơ sở hỗ trợ kinh phí. Phù hợp với

khoản 3, Điều 3 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. **UBND tỉnh xin bảo lưu nội dung này.**

2.2. Đối với Phụ lục 2. Danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp y tế - dân số: Tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ không quy định nội dung “Tur vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân cho một số đối tượng có nguy cơ theo quy định của Bộ Y tế; Các dịch vụ sàng lọc, chuẩn đoán trước khi sinh và sơ sinh”. Đề nghị cho biết căn cứ pháp lý để xây dựng 02 nội dung này vào danh mục.

Giải trình:

+ Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực dân số - y tế trên cơ sở căn cứ pháp lý của 02 Nghị định: Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định số 60/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 15 tháng 8 năm 2021). Do vậy, danh mục tại Phụ lục 2 không căn cứ vào Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Về căn cứ pháp lý: Theo quy định tại điểm 6, mục I, Phụ lục I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP có quy định “Dịch vụ khác”.

Do vậy, căn cứ vào quy định này và căn cứ tình hình thực tế hiện nay ngành y tế đã đề xuất danh mục này. **UBND tỉnh xin bảo lưu nội dung này.**

2.3. Đối với Phụ lục 3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch: đề nghị rà soát và sửa đổi toàn bộ nội dung của phụ lục đảm bảo phù hợp với danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Giải trình:

Căn cứ theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 2 của Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

“2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Căn cứ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này quyết định hoặc phân cấp cho cơ quan trực thuộc lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.”

Do vậy, UBND tỉnh tiếp thu và không đưa phụ lục 3 vào dự thảo Nghị quyết đồng thời sẽ thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 2 của Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022.

2.4. Đối với Phụ lục 4: danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp thông tin và truyền thông: cần cân nhắc việc ban hành nội dung danh mục này vì hiện nay Bộ Thông tin và Truyền thông đang lấy ý kiến sửa đổi Quyết định số 1265/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Giải trình:

Quyết định số 1265/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Quyết định này Căn cứ trên cơ sở Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định số 60/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 15 tháng 8 năm 2021).

Mặt khác, danh mục tại Phụ lục 4 căn cứ theo quy định tại Phụ lục I của Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Sở Thông tin Truyền thông cũng đã bám theo danh mục dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định số 1265/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Do vậy, **UBND tỉnh xin bảo lưu nội dung này.**

2.5. Đối với nội dung Phụ lục 5: đề nghị rà soát tên, nội dung của toàn bộ danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đảm bảo phù hợp với quy định tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 20/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương;

Giải trình:

Quyết định 254/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Quyết định này căn cứ trên cơ sở Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Tuy nhiên, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP đã hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định số 60/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 15 tháng 8 năm 2021).

Các danh mục tại Dự thảo Phụ lục 5 của Nghị quyết đã căn cứ theo điểm A, mục VIII của Phụ lục I, Nghị định số 60/NĐ-CP và tình hình thực tế tại địa phương, ngành nông nghiệp đã đề xuất các danh mục này. **UBND tỉnh xin được bảo lưu nội dung này.**

2.6. Đề nghị cho biết căn cứ để xây dựng nội dung tại Phụ lục 7.



Giải trình:

Căn cứ theo điểm C, mục VIII của Phụ lục I, Nghị định số 60/NĐ-CP “Dịch vụ khác” và tình hình thực tế tại địa phương đã đề xuất các danh mục này.

Mặt khác, theo khoản 3, Điều 3 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì đây cũng là dịch vụ sự nghiệp để làm cơ sở Nhà nước đảm bảo kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí thực hiện. **UBND tỉnh xin được bảo lưu nội dung này.**

2.7. Đối với quy định tại Phụ lục 10: nội dung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ không quy định về “dịch vụ bao quản tài liệu; dịch vụ tổ chức tài liệu lưu trữ; dịch vụ về tổ chức sử dụng tài liệu”. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phân tích và làm rõ căn cứ pháp lý để xây dựng các nội dung quy định tại phụ lục.

Giải trình:

Căn cứ theo điểm H, mục VIII của Phụ lục I, Nghị định số 60/NĐ-CP “Dịch vụ sự nghiệp khác” và căn cứ tình hình thực tế tại địa phương Sở Nội vụ đã đề xuất các danh mục này.

Mặt khác, căn cứ theo quy định tại Nghị định 120/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, Sở Nội vụ đang hoàn thiện hồ sơ tham mưu UBND tỉnh Đề án thành lập Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh. Do vậy, theo khoản 3, Điều 3 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì mục này ban hành để làm cơ sở Nhà nước đảm bảo kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí thực hiện. **UBND tỉnh xin bảo lưu nội dung này.**

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Cục Thuế;
- LĐVP, Phòng: TH;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền